

Số: 259/2022/QĐST-HNGĐ

Đông A, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 238/2022/TLST- HNGĐ ngày 19/4/2021, giữa:

**\* Nguyên đơn:** Anh Vũ Quang T, sinh năm 1978;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở: Tổ 11, thị trấn Đông A, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

**\* Bị đơn:** Chị Hoàng Thị Hồng H, sinh năm: 1979.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 11, thị trấn Đông A, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Thôn Lỗ Khê, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** anh Vũ Quang T và chị Hoàng Thị Hồng H.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Anh Vũ Quang T và chị Hoàng Thị Hồng H có hai con chung là Vũ Quang M, sinh ngày 21/8/2006 và Vũ Thanh H1, sinh ngày 17/02/2009.

Ly hôn , anh Tuấn và chị Huệ thỏa thuận giao cháu M cho bố trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu H1 cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng cho nhau.

Anh Vũ Quang T và chị Hoàng Thị Hồng H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Ghi nhận sự tự nguyện của Anh Vũ Quang T và chị Hoàng Thị Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-**Về án phí ly hôn sơ thẩm:**Án phí 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), mỗi người phải chịu  $\frac{1}{2}$ , hai bên thỏa thuận để anh Vũ Quang T chịu cả 150.000đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đồng anh Tuấn đã nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0046382 ngày 13/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A – Thành phố Hà Nội. anh Tuấn được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Đông A;
- UBND thị trấn Đông A;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Phạm Thị Thu Huyền**